

2020/2/11 股東大會公佈

證券 編碼	證券 種類	面值	證交所	最後 登記日	除權日	目的	會議時間	會議地點
PCE	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/4	2020/3/3	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/3/27	預計在Quy Nhơn市Binh Định
HLY	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/2/28	2020/2/27	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年3月內	Hội trường Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I – Km7, phường Công Hòa, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh
BAX	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/2	2020/2/28	召開2020年的股東年度大會	2020/3/19	再通知
DAE	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/10	2020/3/9	召開2020年的股東年度大會	2020/4/10	再通知
DAD	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/2	2020/2/28	召開2020年的股東年度大會	2020/3/26	145 Lê Lợi, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
HCC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/10	2020/3/9	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/4/18	分公司： số 53 Trường Sơn, phường Hoà Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
SHS	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/24	2020/3/23	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/4/24	Phòng Hội thảo Khách sạn Army, 1A Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội
ADC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/11	2020/3/10	召開2020年的股東年度大會	2020/4/8	Toà nhà Diamond Flower (Handico6), ngã tư Lê Văn Lương- Hoàng Đạo Thúy, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
SMB	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/4	2020/3/3	召開2020年的股東年度大會	預計 從2020年3月底 至2020年4月	再通知
FRT	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/3	2020/2/2	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/3/20	再通知
CIJ	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/3	2020/2/2	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知